TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 138/2024/QĐST-DS	*Xuyên Mộc, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 401/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23/12/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Ôn Thành N, sinh năm: 1969, địa chỉ: Tổ 12 ấp K, Bình C, Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***** Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T H, sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ 3 ấp 4 xã B R, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả cho ông Ôn Thành N số tiền là 117.000.000 (Một trăm mười bảy triệu đồng).

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án".

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị T H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.925.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho ông Ôn Thành N số tiền tạm ứng án phí là 2.925.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005189 ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND H.Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- THA H. Xuyên Mộc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Châu Nguyễn Xuân Thu